

Số: 09/2026/QĐST- KDTM

Quảng Trị, ngày 11 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 29/2025/TLST - KDTM ngày 27/10/2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Giám đốc Trung tâm X (theo văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/7/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị); đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần Tiến L – Cán bộ xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số: 334/2025/UQN-SCC-KHDNMB2 ngày 01/8/2025 của ông Phạm Tuấn A), địa chỉ: Số A T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH A1; địa chỉ trụ sở: Số G T, phường Đ, Quảng Trị; đại diện theo pháp luật: Ông Lê Vũ T – Chủ tịch công ty kiêm giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Lê Vũ T, sinh năm 1985; địa chỉ: Số C X, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về tiền gốc và lãi*: Căn cứ vào Hợp đồng cho vay số CLC-20009-01 ký ngày 23/05/2024, kèm theo Khế ước nhận nợ số 050624-7849878-ONL-2 ký ngày 06/06/2024 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V (V2) và Công ty TNHH A1. Công ty TNHH A1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V2), tổng số tiền tính đến ngày 03/3/2026 là: 2.156.384.981 đồng; Trong đó nợ gốc 1.759.998.986 đồng; lãi trong hạn còn phải trả 17.356.821 đồng; lãi quá hạn 357.441.387 đồng; lãi chậm trả

21.587.787 đồng.

2.2. *Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên:* Các bên đương sự thỏa thuận, thống nhất Công ty TNHH A1 sẽ thanh hết khoản nợ nói trên vào ngày 03/5/2026.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập Biên bản hòa giải thành là ngày 04/3/2026, Công ty TNHH A1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số CLC-20009-01 ký ngày 23/05/2024, kèm theo Khế ước nhận nợ số 050624-7849878-ONL-2 ký ngày 06/06/2024 giữa Ngân hàng TMCP V (V2) và Công ty TNHH A1 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

2.3. *Về Hợp đồng bảo lãnh:* Trường hợp Công ty TNHH A1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ tiền vay thì V2 có quyền yêu cầu ông Lê Vũ T thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, trả nợ thay cho Công ty TNHH A1 bằng tài sản của ông Lê Vũ T theo Hợp đồng bảo lãnh số: CLC-20009-7849878-C-01 ký ngày 23/05/2024 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP V (V1) và ông Lê Vũ T.

2.4. Về án phí:

- Công ty TNHH A1 chịu toàn bộ án phí tranh chấp kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 37.563.849 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Ngân hàng TMCP V (V2) không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V (V2) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 35.709.582 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E, số 0001271 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QT;
- VKSND KV 1 – Quảng Trị;
- Phòng THADS KV 1 – Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

